

Bản án số:57/2020/HS-ST  
Ngày 23 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Lê Văn Hùng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà:** Ông Ngô Trường Út- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh V, Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:55/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lò Văn Kh,** sinh ngày 20/6/1999.

Nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện M, tỉnh S. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1973 và bà Vì Thị H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01

Ngày 03/8/2019 bị Công an huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đến nay vẫn chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Duy, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V, có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1995, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện L, tỉnh V.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2020 Lò Văn Kh, sinh năm 1999 ở Bản M, xã T, huyện M, tỉnh S đến xã Ph huyện S, tỉnh S với mục đích tìm mua ma túy đá về để bán. Khi đến nơi Kh gặp và mua được 01 túi ma túy đá của một người đàn ông lạ mặt với giá 5.000.000đ, khi mua được ma túy Kh cất giấu trong người rồi đem về thị trấn M. Do Kh hay xuống thành phố V chơi và nghe bạn bè giới thiệu là ở huyện L, tỉnh V có nhiều đối tượng nghiện ma túy đá nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2020 Kh cầm theo túi ma túy đá mua được từ ngày 16/6/2020 và bắt xe khách đi từ thị trấn M, đi huyện L, V để bán, đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày thì Kh xuống xe ở khu vực chợ Ch, xã B, huyện L. Tại đây, Kh quan sát và nhìn thấy có một chiếc xe taxi màu đỏ đang dừng đỗ có kéo hạ kính xe xuống nên Kh nhìn được bên trong có 02 người nam giới ngồi ở ghế phụ phía sau có nhiều biểu hiện của người nghiện ma túy đá, Kh đi đến gần chiếc xe taxi và hỏi 02 người ngồi trong xe là có muốn mua ma túy đá không thì có một người bảo Kh ngồi vào trong xe nói chuyện (Sau khi bị bắt Kh mới biết người này tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1985 ở xã Th, L). Kh mở cửa xe taxi ngồi vào ghế phụ cạnh người lái thì không thấy có lái xe ở đó, rồi Kh lấy từ trong túi sách Kh đang đeo ra 01 túi ma túy đá cho D xem, D hỏi Kh bán gói ma túy đá này bao nhiêu tiền thì Kh nói bán 6.500.000đ, D trả 6.000.000đ, nhưng Kh không đồng ý bán nên cất túi ma túy đá vào trong túi sách của mình, đúng lúc này lực lượng Công an huyện L đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ bên trong túi sách của Kh đang đeo có 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, bên trong túi nilon này còn chứa thêm 01 túi nilon nhỏ bên trong túi nhỏ này cũng chứa các chất tinh thể dạng đá (vật chứng được cơ quan Công an niêm phong trong phong bì thư dán kín kí hiệu A1), Kh khai nhận đây là túi ma túy đá Kh đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Ngày 22/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có văn bản giám định số 1475/KLGD, kết luận:

*- Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 27,8777 gam (hai mươi bảy phẩy tám bảy bảy bảy gam).*

Về nguồn gốc ma túy Methamphetamine của Kh, Kh khai nhận mua của một người đàn ông ở xã Ph, huyện S, tỉnh S, không biết thông tin gì về người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Kh đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình như nêu trên. Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo cũng xác nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lò Văn Kh là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, trong kết luận giám định số: 1700/KLGD ngày 11/7/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh V kết luận: Khối lượng Methamphetamine của mẫu ký hiệu A1 thu giữ của bị cáo Kh là 0,0848g, nên hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 251, không phải thuộc điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc, phạm tội do nhận thức còn hạn chế, bị cáo không lường trước được hậu quả, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án phù hợp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình.

Tại Cáo trạng số: 55/CT- VKS ngày 07 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lò Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lò Văn Kh từ 08 năm đến 09 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Kh đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/6/2020, tại thôn H, xã B, huyện L, tỉnh V, Công an huyện L phát hiện bắt quả tang Lò Văn Kh - sinh năm 1999 ở Bản M, xã T huyện M, tỉnh S có hành vi tàng trữ 27,8777g ma túy đá (Methamphetamine) trong túi sách của Kh, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân, hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng giám định hàm lượng Methamphetamine trong gói ma túy thu giữ của Kh là 0,0848g, hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, căn cứ Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 quy định: Methamphetamine không phải là chất bắt buộc phải giám định để xác định hàm lượng ma túy làm cơ sở để xác định khối lượng ma túy thu giữ được để truy tố nên Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lò Văn Kh theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

*“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*i) ... Methamphetamine..., có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”*

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Kh thấy rằng, bị cáo là người

nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn D quá trình điều tra xác định D không có quan hệ quen biết gì với Kh, D chỉ trao đổi nhưng không biết ma túy đá là gì và D không mua nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với D là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 27,8777g Methamphetamine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu = 18,8897g là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 túi giả da của Kh, là đồ vật Kh sử dụng để đựng ma túy, giá trị của chiếc túi nhỏ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Kh thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lò Văn Kh 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/6/2020.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 18,8897gam Methamphetamine.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giả da màu đen đã cũ.

(Toàn bộ mẫu vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020).

Về án phí: Bị cáo Lò Văn Kh được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký và đóng dấu**

**Ngô Thị Minh Hiệp**

